

DPPA THROUGH PRIVATE GRID – KEY CONTRACTS DPPA QUA LƯỚI ĐIỆN KẾT NỐI RIÊNG – CÁC LOẠI HỢP ĐỒNG CƠ BẢN

*Ngũ Trương, Managing Partner
Trang Nguyễn, Senior Associate
Kiến Doan, Associate*

Key takeaways Tiêu điểm

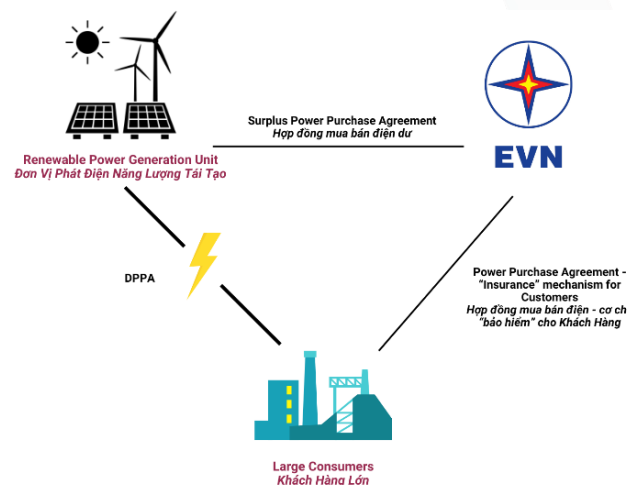
Participating in the Direct Power Purchase Agreement (DPPA) mechanism under Decree 57/2025/ND-CP ("**Decree 57**") requires parties to sign multiple contracts **at the same time**, each with distinct and complex legal terms. Below are the key contracts that parties must pay close attention to when implementing DPPA through private grid.

*Việc tham gia cơ chế mua bán điện trực tiếp (DPPA) theo Nghị định 57/2025/NĐ-CP ("**Nghị Định 57**") yêu cầu các bên liên quan phải ký kết **đồng thời** nhiều loại hợp đồng với các điều khoản pháp lý riêng biệt và phức tạp. Dưới đây là những hợp đồng quan trọng mà các bên cần đặc biệt lưu ý khi triển khai DPPA qua lưới điện kết nối riêng.*

- (1) Power Purchase Agreement between the Power Generation Unit and Large Consumers – This agreement governs the entire electricity trading relationship between the two parties;
Hợp đồng mua bán điện giữa Đơn Vị Phát Điện và Khách Hàng Lớn - điều chỉnh toàn bộ quan hệ mua bán điện giữa hai bên;
- (2) Supplementary Contracts:
Các hợp đồng bổ trợ:
 - i. Surplus Power Purchase Agreement between the Power Generation Unit and EVN/Power Corporation/Electricity Company – This agreement allows the resale of surplus electricity.
Hợp đồng mua bán điện dư giữa Đơn Vị Phát Điện và EVN/Tổng công ty Điện lực/Công ty Điện lực - cho phép bán lại phần điện dư thừa;
 - ii. Surplus Power Purchase Agreement from Rooftop Solar System between the Power Generation Unit and the Electricity Retail Unit in clusters or areas – This agreement specifically regulates electricity from rooftop solar systems.
Hợp đồng mua bán điện dư từ hệ thống điện mặt trời mái nhà giữa Đơn Vị Phát Điện và Đơn Vị Bán Lẻ Điện trong các khu, cụm - quy định đặc thù cho điện mặt trời mái nhà;
 - iii. Power Purchase Agreement between Large Consumers and the Power Corporation/Electricity Company/Electricity Retail Unit– This agreement acts as "insurance" when the electricity supplied from the private grid is insufficient.
Hợp đồng mua bán điện giữa Khách Hàng Lớn và Tổng công ty Điện lực/Công ty Điện lực/Đơn Vị Bán Lẻ Điện - đóng vai trò "bảo hiểm" khi lượng điện từ lưới điện kết nối riêng không đáp ứng đủ.

When discussing the DPPA mechanism, many people may envision it as a simple transaction between the Power Generation Unit and Large Consumers, with straightforward procedures and a clear two-way relationship. However, the implementation of DPPA, as regulated by Decree 57 (and previously by Decree 80/2024/ND-CP), is much more complicated. For a DPPA structure to operate smoothly and in compliance with the law, parties must simultaneously engage in several different contracts, each with distinct entities and functions, tailored to specific models: through private grid or through the national grid.

Khi nhắc đến cơ chế DPPA, nhiều người thường hình dung đây chỉ là hoạt động giao dịch điện trực tiếp giữa Đơn Vị Phát Điện và Khách Hàng Lớn, với thủ tục đơn giản và mối quan hệ hai bên rõ ràng. Tuy nhiên, việc triển khai DPPA trên thực tế theo quy định tại Nghị Định 57 (và trước đây tại Nghị định 80/2024/NĐ-CP) lại phức tạp hơn rất nhiều. Để một cấu trúc DPPA có thể vận hành trơn tru và tuân thủ đúng quy định pháp luật, các bên liên quan phải đồng thời tham gia vào nhiều hợp đồng khác nhau với các đối tượng và chức năng riêng biệt, được thiết kế phù hợp cho từng mô hình: qua lưới điện kết nối riêng hoặc qua lưới điện quốc gia.



Understanding and fully constructing these contracts will help businesses optimize economic benefits, proactively control energy sources, and successfully execute sustainable electricity usage strategies.

Việc hiểu rõ và xây dựng đầy đủ các hợp đồng này sẽ giúp doanh nghiệp tối ưu hóa lợi ích kinh tế, chủ động kiểm soát nguồn năng lượng và thực hiện thành công chiến lược sử dụng điện bền vững.

This article focuses on the DPPA mechanism through private grid. So, what contracts are used in the DPPA mechanism? How do these contracts relate to each other? Why is it necessary to sign multiple contracts simultaneously? Let us delve deeper to gain a clearer understanding of the legal structure and the multi-layered operation of the DPPA mechanism under Decree 57.

Bài viết này tập trung vào cơ chế DPPA qua lưới điện kết nối riêng. Vậy những hợp đồng nào được sử dụng trong cơ chế DPPA? Mối quan hệ giữa các hợp đồng đó ra sao? Tại sao lại cần ký

đồng thời nhiều hợp đồng song song như vậy? Hãy cùng chúng tôi đi sâu tìm hiểu để nắm rõ hơn về cấu trúc pháp lý và sự vận hành đa tầng của cơ chế DPPA theo Nghị Định 57.

1. Power Purchase Agreement between the Power Generation Unit and Large Consumers

Hợp đồng mua bán điện giữa Đơn Vị Phát Điện và Khách Hàng Lớn

DPPA through private grid is a form of direct electricity trading, where the power generated from the source is physically and directly transmitted to Large Consumers via a dedicated private grid. This model is ideal for consumers with large energy consumption, operating at a fixed location or within a specific grid area, such as industrial zones, data centers, or large-scale production clusters.

DPPA qua lưới điện kết nối riêng là hình thức mua bán điện trực tiếp, trong đó điện năng từ nguồn phát được truyền tải vật lý và trực tiếp đến Khách Hàng Lớn thông qua hệ thống lưới điện riêng. Đây là mô hình lý tưởng đối với các khách hàng có phụ tải lớn, hoạt động tại một địa điểm cố định hoặc trong phạm vi một khu vực lưới cụ thể, chẳng hạn như các khu công nghiệp, trung tâm dữ liệu hoặc mô hình cụm sản xuất quy mô lớn.

DPPA through private grid is a form of direct electricity trading, where the power generated from the source is physically and directly transmitted to Large Consumers via a dedicated private grid. This model is ideal for consumers with large energy consumption, operating at a fixed location or within a specific grid area, such as industrial zones, data centers, or large-scale production clusters.

Trong mô hình DPPA qua lưới điện kết nối riêng, nhà đầu tư dự án năng lượng tái tạo sẽ đầu tư, sở hữu và vận hành nhà máy điện, đồng thời trực tiếp bán sản phẩm điện năng cho Khách Hàng Lớn tại điểm giao nhận đã được thỏa thuận. Khách Hàng Lớn sẽ thực sự nhận, sử dụng và sở hữu lượng điện năng đó.

The Power Purchase Agreement between the Power Generation Unit and Large Consumers is the foundational contract in the DPPA mechanism, regulating all critical matters and governing the entire electricity trading relationship between the two parties through the private transmission system. When mentioning the DPPA mechanism through private grid, this is the contract that is commonly referred to.

Hợp đồng mua bán điện giữa Đơn Vị Phát Điện và Khách Hàng Lớn là hợp đồng nền tảng trong cơ chế DPPA, quy định toàn bộ các nội dung quan trọng và điều chỉnh toàn bộ quan hệ mua bán điện giữa hai bên thông qua hệ thống lưới điện riêng biệt. Khi nhắc tới cơ chế DPPA qua lưới điện kết nối riêng, người ta thường chỉ nghĩ tới loại hợp đồng này.

This contract is established and executed based on Article 6 of Decree 57, Article 44 of the 2024 Electricity Law, and other relevant legal provisions. According to this, the contract is established in the form of a paper document or a data message with the same legal value as a written document. The contract is signed based on the principles of voluntary agreement and equality between the parties, but must also comply with mandatory legal regulations regarding electricity price limits and operational safety and stability conditions.

Hợp đồng này được xây dựng và thực hiện trên cơ sở Điều 6 Nghị Định 57, Điều 44 Luật Điện lực 2024 và các quy định pháp luật khác. Theo đó, hợp đồng được xác lập dưới hình thức văn bản giấy hoặc thông điệp dữ liệu có giá trị như văn bản. Hợp đồng được ký kết dựa trên nguyên tắc thỏa thuận tự nguyện, bình đẳng giữa các bên, nhưng đồng thời phải tuân thủ các quy định bắt buộc của pháp luật về giới hạn giá điện và các điều kiện vận hành an toàn, ổn định.

The agreement includes the following key contents:

Hợp đồng bao gồm các nội dung chính như:

- i. Parties' Information: Names, addresses, tax identification numbers (if any), phone numbers, and methods of contact.
Thông tin của các bên: Tên, địa chỉ, mã số thuế (nếu có), số điện thoại, phương thức liên hệ.
- ii. Purpose of Electricity Usage: Clearly stating the Large Consumer's electricity usage needs (for production or for electric vehicle charging services).
Mục đích sử dụng điện: Ghi nhận rõ nhu cầu sử dụng điện của Khách Hàng Lớn (sử dụng cho sản xuất hoặc kinh doanh dịch vụ sạc điện cho phương tiện giao thông sử dụng điện).
- iii. Electricity Service Standards and Quality: Ensuring compliance with national technical standards and operational safety standards as prescribed by the Ministry of Industry and Trade.

Tiêu chuẩn và chất lượng dịch vụ điện: Đảm bảo phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và tiêu chuẩn vận hành an toàn do Bộ Công Thương quy định.

- iv. Contracted Electricity Quantity (if applicable): Both parties may agree on the committed quantity or the method for determining the consumption quantity.
Sản lượng điện hợp đồng (nếu có): Hai bên có thể thỏa thuận sản lượng cam kết hoặc phương thức xác định sản lượng tiêu thụ.
- v. Electricity Price: To be mutually agreed upon by the parties, but must not exceed the maximum price limit of the electricity generation price framework for the corresponding type of energy source.
Giá điện: Do hai bên tự thỏa thuận nhưng không vượt mức giá tối đa của khung giá phát điện của loại hình nguồn điện tương ứng.
- vi. Payment Methods and Terms: Payment deadlines, billing cycles, payment methods (such as bank transfer or other methods), and provisions regarding late payment interest (if any).
Phương thức và thời hạn thanh toán: Thời hạn thanh toán, chu kỳ lập hóa đơn, hình thức thanh toán (chuyển khoản hoặc phương thức khác) và quy định về lãi suất thanh toán chậm (nếu có).
- vii. Conditions for Terminating the Contract and Liability for Breach: This includes unilateral termination, consequences, and compensation obligations.

Điều kiện chấm dứt hợp đồng và trách nhiệm do vi phạm hợp đồng: Bao gồm trường hợp đơn phương chấm dứt, hậu quả và nghĩa vụ bồi thường.

- viii. Contract Term: Effective duration of the contract and its renewal provisions (if any).
Thời hạn hợp đồng: Thời gian hiệu lực và gia hạn hợp đồng (nếu có).
- ix. Responsibility for Investment, Construction, and Operation of the Private Grid: Clear division of responsibilities between the Power Generation Unit and Large Consumer for the investment, management, and maintenance of the private grid.
Trách nhiệm đầu tư, xây dựng, quản lý vận hành lưới điện kết nối riêng: Phân định rõ trách nhiệm của Đơn Vị Phát Điện và Khách Hàng Lớn trong việc đầu tư, quản lý và duy tu lưới điện kết nối riêng.
- x. Contract Language: The primary language is Vietnamese; if one of the parties involves a foreign element, the parties may agree to use English as a parallel language.
Ngôn ngữ hợp đồng: Ngôn ngữ chính là tiếng Việt; nếu có một bên có yếu tố nước ngoài, hai bên có thể thỏa thuận sử dụng thêm tiếng Anh song song.
- xi. Other Terms Agreed by Both Parties: These may include penalties for breach, force majeure clauses, and dispute resolution methods (typically arbitration or competent court).
Các nội dung khác do hai bên thỏa thuận: Như phạt vi phạm, điều khoản bất khả

kháng, phương thức giải quyết tranh chấp (thông thường sẽ chọn trọng tài hoặc tòa án có thẩm quyền).

2. Supplementary Contracts *Các hợp đồng bổ trợ*

The following supplementary contracts, although not directly implemented through the private grid, are closely related and are often signed in parallel with the electricity purchase agreement through the private grid. The purpose of these contracts is to handle surplus power or compensate for shortfall in production. Therefore, these contracts are mentioned in this section to provide a more comprehensive view of the electricity trading mechanism through private grid.

Các hợp đồng bổ trợ dưới đây, tuy không thực hiện trực tiếp qua lưới điện kết nối riêng, nhưng có mối liên hệ chặt chẽ và thường được ký kết song song với hợp đồng mua bán điện qua lưới riêng. Mục đích là để giải tỏa phần điện dư thừa hoặc bù đắp sản lượng thiếu hụt. Vì vậy, các hợp đồng này được đề cập trong phần này nhằm mang đến một cái nhìn toàn diện hơn về cơ chế mua bán điện qua lưới kết nối riêng.

2.1. Surplus Power Purchase Agreement between the Power Generation Unit and EVN, The Power Corporation, or Electricity Company *Hợp đồng mua bán điện dư giữa Đơn Vị Phát Điện và EVN, Tổng công ty Điện Lực, hoặc Công ty Điện Lực*

In the DPPA mechanism through private grid, the Surplus Power Purchase Agreement between the Power Generation Unit and EVN or its subsidiaries plays an essential role in ensuring additional income for the Power Generation Unit in cases where surplus power is generated. Surplus power refers to renewable energy that the Power Generation Unit cannot supply to its consumer, and this surplus is then sold back to EVN or other power companies, based on terms mutually agreed upon by the parties.

Trong cơ chế DPPA qua lưới điện kết nối riêng, hợp đồng mua bán điện dư giữa Đơn Vị Phát Điện và EVN hoặc các đơn vị trực thuộc là một phần quan trọng để đảm bảo thêm nguồn thu nhập cho Đơn Vị Phát Điện trong các tình huống phát sinh điện dư. Điện dư được hiểu là phần năng lượng tái tạo mà Đơn Vị Phát Điện không thể cung cấp cho khách hàng của mình, và phần này sẽ được bán lại cho EVN hoặc các công ty điện lực khác, với các điều kiện mua bán do các bên thỏa thuận.

This surplus power can be sold **without limitation** to EVN or other power distribution companies according to the agreement between the parties. However, the purchase price for surplus power must comply with the electricity pricing framework set for the corresponding type of renewable energy source.

Phần điện dư này sẽ được bán lại không giới hạn cho EVN hoặc các đơn vị điện lực theo thỏa thuận giữa các bên. Tuy nhiên, giá mua bán điện dư phải tuân thủ khung giá phát điện của loại hình nguồn điện tái tạo tương ứng.

However, when the Power Generation Unit generates electricity from **rooftop solar systems**, selling surplus power to EVN or other power

companies has some specific characteristics as follows:

Riêng đối với trường hợp Đơn Vị Phát Điện phát điện từ các **hệ thống điện mặt trời mái nhà**, việc bán điện dư cho EVN hoặc các công ty điện lực có một số đặc thù sau:

i. Limit on Surplus Power Sales: The surplus power sold cannot exceed **20%** of the actual electricity generated.

Giới hạn mức bán điện dư: Phần điện dư được bán không vượt quá 20% sản lượng điện thực phát.

ii. Sale Price of Electricity: The price is calculated based on the average electricity market price of the preceding year and cannot exceed the maximum price limit for the generation of ground-mounted solar power.

Giá bán điện: Được tính theo mức giá thị trường điện bình quân của năm trước liền kề và không vượt quá mức tối đa của khung giá phát điện của loại hình điện mặt trời mặt đất.

The Surplus Power Purchase Agreement allows the Power Generation Unit to fully utilize the capacity of the renewable energy system while ensuring that all generated electricity is consumed without wastage, or without the need to invest in expensive battery storage systems. For EVN and other power distribution companies, this agreement creates a mechanism for purchasing surplus power from renewable sources, helping to maintain the stability of the national electricity grid and ensuring a steady supply of electricity to necessary areas.

Hợp đồng mua bán điện dư giúp Đơn Vị Phát Điện có thể tận dụng hết công suất của hệ thống điện tái tạo, đồng thời đảm bảo việc tiêu thụ toàn bộ sản lượng điện phát ra mà không lãng phí, hoặc không phải tốn thêm chi phí đầu tư hệ thống pin lưu trữ điện đất đỏ. Đối với EVN và các đơn vị điện lực, hợp đồng này tạo ra cơ chế mua lại điện dư từ các nguồn tái tạo, góp phần duy trì sự ổn định của hệ thống điện quốc gia và đảm bảo cung cấp điện cho các khu vực cần thiết.

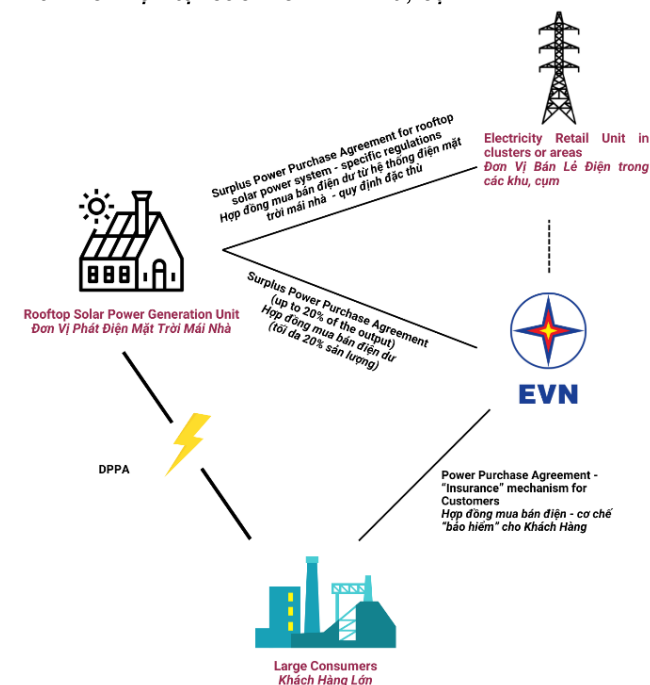
2.2. Surplus Power Purchase Agreement (from Rooftop Solar System) between the Power Generation Unit and Electricity Retail Unit Clusters or Areas

Hợp đồng mua bán điện dư (từ hệ thống điện mặt trời mái nhà) giữa Đơn Vị Phát Điện và Đơn Vị Bán Lẻ Điện trong các khu, cụm

The relationship between the sale of electricity and surplus power in this case needs to be implemented in a two-step process. Specifically, the Power Generation Unit (with the rooftop solar system) will **first** sell electricity directly to Large Consumers within the clusters or areas model. Then, if the Large Consumer does not fully consume the electricity produced by the rooftop solar system, the Power Generation Unit has the right to sell the surplus power to the Electricity Retail Unit within those clusters or areas.

Mối quan hệ mua bán điện và mua bán điện dư trong trường hợp này cần được thực hiện theo trình tự hai bước. Cụ thể là Đơn Vị Phát Điện (hệ thống điện mặt trời mái nhà) trước hết sẽ bán điện trực tiếp cho Khách Hàng Lớn nằm trong các mô hình khu, cụm. Sau đó, nếu Khách Hàng Lớn mua không hết sản lượng điện được sản xuất ra từ hệ

thống điện mặt trời mái nhà thì Đơn Vị Phát Điện được quyền bán sản lượng điện dư cho Đơn Vị Bán Lẻ Điện tại các mô hình khu, cụm.



The amount of surplus power and the sale price will be negotiated between the Power Generation Unit and the Electricity Retail Unit. However, the price must **not** exceed the maximum price limit for the generation of **ground-mounted solar electricity**. The basic terms of this contract must also comply with other regulations related to standard electricity purchase agreements.

Lượng điện dư được mua bán và giá mua bán sẽ được thỏa thuận bởi Đơn Vị Phát Điện và Đơn Vị Bán Lẻ Điện. Tuy nhiên, giá mua bán không vượt quá mức giá tối đa của khung giá phát điện của

loại hình **điện mặt trời mặt đất**. Các điều khoản cơ bản của hợp đồng này cũng sẽ phải tuân thủ các quy định khác về hợp đồng mua bán điện thông thường.

This is a special mechanism specifically designed for rooftop solar systems, which is entirely different from other renewable energy sources like wind or biomass. The reason for this is that rooftop solar systems are typically installed in areas where there is already existing electricity consumption infrastructure, such as factories, industrial zones, or production clusters. As a result, this setup not only saves costs on transmission system investments and connections but also minimizes energy losses, as the electricity does not have to be transmitted over long distances via the national grid. This advantage makes the model more suitable for the flexible and convenient application of the surplus power trading mechanism.

Đây là một cơ chế đặc biệt được thiết kế dành riêng cho hệ thống điện mặt trời mái nhà, khác biệt hoàn toàn so với các nguồn điện tái tạo khác như điện gió hay điện sinh khối. Nguyên nhân là bởi hệ thống điện mặt trời mái nhà thường được lắp đặt ngay tại các khu vực có sẵn cơ sở hạ tầng tiêu thụ điện, chẳng hạn như nhà máy, khu công nghiệp hoặc cụm sản xuất. Nhờ đó, không chỉ tiết kiệm được chi phí đầu tư vào hệ thống truyền tải và đấu nối, mà còn giảm thiểu tổn thất điện năng do không phải truyền tải qua lưới điện quốc gia ở khoảng cách xa. Đây chính là lợi thế giúp mô hình này được ưu tiên áp dụng cơ chế mua bán điện dư một cách linh hoạt và thuận lợi hơn.

In this mechanism, the Electricity Retail Unit acts as an intermediary, purchasing the surplus power at a reasonable price, both cheap and clean, and

redistributing it to other consumers within the same area. This helps optimize the electricity source and enhances the efficiency of the local grid system.

Trong cơ chế này, Đơn Vị Bán Lẻ Điện đóng vai trò là đơn vị trung gian, mua lại phần điện dư thừa với giá hợp lý, vừa rẻ vừa sạch, để tiếp tục phân phối cho các khách hàng khác trong cùng khu vực. Điều này giúp tối ưu hóa nguồn điện và gia tăng hiệu quả khai thác hệ thống lưới cục bộ.

2.3. Power Purchase Agreement between Large Consumers and The Power Corporation, Electricity Company, or Electricity Retail Unit in Clusters or Areas **Hợp đồng mua bán điện giữa Khách Hàng Lớn và Tổng công ty Điện lực, Công ty Điện lực, Đơn Vị Bán Lẻ Điện tại các mô hình khu, cụm**

When participating in DPPA through private grid, although Large Consumers primarily receive electricity directly from the renewable Power Generation Unit, the law also provides for an important supplementary mechanism: Large Consumers have the right to enter into an electricity purchase agreement with EVN, Electricity Company, or Electricity Retail Unit in specific clusters or areas to ensure the security of electricity supply, particularly when the electricity from the private grid is insufficient to meet the demand.

Khi tham gia DPPA qua lưới điện kết nối riêng, mặc dù Khách Hàng Lớn chủ yếu nhận điện trực tiếp từ Đơn Vị Phát Điện năng lượng tái tạo, pháp luật vẫn quy định một cơ chế bổ trợ quan trọng khác là: Khách Hàng Lớn có quyền ký kết hợp đồng mua điện với Tổng công ty Điện lực, Công ty Điện lực hoặc Đơn Vị Bán Lẻ Điện tại các mô hình khu, cụm

để bảo đảm an ninh nguồn cung điện, đặc biệt trong trường hợp nguồn điện từ lưới điện kết nối riêng không đáp ứng đủ nhu cầu sử dụng.

The power purchase agreement in this case includes basic provisions similar to standard electricity purchase agreements between industrial consumers and electricity suppliers.

Hợp đồng mua bán điện trong trường hợp này cũng bao gồm các nội dung cơ bản giống với các hợp đồng mua bán điện bình thường giữa các khách hàng sản xuất với các bên cung cấp điện.

In operational practice, the Power Generation Unit does not always meet 100% of the electricity consumption needs of the consumers, especially in situations involving power constraints during off-peak seasons, maintenance or repair interruptions, or technical failures. Therefore, the supplementary electricity purchase mechanism serves as a "**safety net**" or "**insurance mechanism**" for the Large Consumer, ensuring a stable and continuous electricity supply in all situations, particularly when: (1) the electricity produced by the Power Generation Unit is insufficient to meet actual demand; (2) a technical issue occurs with the private grid; or (3) there is a sudden surge in electricity demand over a short period.

*Trong thực tế vận hành, không phải lúc nào Đơn Vị Phát Điện cũng đáp ứng đủ 100% nhu cầu tiêu thụ điện của khách hàng, nhất là trong các tình huống hạn chế về công suất trong mùa thấp điểm, gián đoạn bảo trì, sửa chữa hoặc sự cố kỹ thuật. Vì vậy, cơ chế mua bán điện bổ sung đóng vai trò như một "**lưới an toàn**" hay một "**cơ chế bảo hiểm**" cho Khách Hàng Lớn, giúp duy trì nguồn cung điện ổn định và liên tục trong mọi tình huống, đặc biệt khi: (1) sản lượng điện từ Đơn Vị Phát Điện*

không đủ đáp ứng nhu cầu thực tế; (2) xảy ra sự cố kỹ thuật đối với lưới điện kết nối riêng; hoặc (3) xuất hiện nhu cầu tiêu thụ điện tăng đột biến trong thời gian ngắn.

Thus, signing an electricity purchase agreement with EVN, Electricity Company, or the Electricity Retail Unit within the cluster or area is not only a backup plan but also a mandatory tool that helps businesses ensure stable production, mitigate risks, and proactively respond to fluctuations in energy supply.

Chính vì vậy, việc ký hợp đồng mua điện với Tổng công ty Điện lực, Công ty Điện lực hoặc Đơn Vị Bán Lẻ Điện trong khu, cụm không chỉ là một phương án dự phòng, mà còn là công cụ bắt buộc, giúp doanh nghiệp đảm bảo sản xuất ổn định, hạn chế rủi ro và chủ động ứng phó với mọi biến động về nguồn cung năng lượng.

3. Conclusion Kết luận

The DPPA mechanism through private grid is a complex model that requires a deep understanding of the system of related contracts. It is not just a simple electricity purchase relationship between two parties; this mechanism demands a multi-layered contractual ecosystem involving multiple stakeholders. The close coordination between the main contract and the supplementary contracts creates a robust legal structure, ensuring that the electricity trading process is continuous, safe, and compliant with legal regulations.

Cơ chế DPPA qua lưới điện kết nối riêng là một mô hình phức tạp đòi hỏi sự hiểu biết sâu sắc về hệ thống các hợp đồng liên quan. Không chỉ đơn thuần là quan hệ mua bán điện hai bên, cơ chế này

yêu cầu một hệ sinh thái hợp đồng đa tầng với nhiều chủ thể tham gia. Sự phối hợp chặt chẽ giữa hợp đồng chính và các hợp đồng bổ trợ tạo nên một cấu trúc pháp lý vững chắc, đảm bảo việc mua bán điện diễn ra liên tục, an toàn và tuân thủ quy định pháp luật.

For businesses with high electricity consumption, investing in the DPPA model through private grid not only helps optimize energy costs but also serves as a strategic step towards sustainable development, meeting increasingly stringent environmental responsibility requirements in the global supply chain.

Đối với doanh nghiệp có mức tiêu thụ điện lớn, việc đầu tư vào mô hình DPPA qua lưới điện kết nối riêng không chỉ giúp tối ưu chi phí năng lượng mà còn là bước đi chiến lược hướng tới phát triển bền vững, đáp ứng các yêu cầu về trách nhiệm môi trường ngày càng cao trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

However, to successfully and effectively implement this model, the parties need to make thorough preparations in terms of legal, financial, and technical aspects. The proper construction of the various contracts, establishment of clear operational mechanisms, and contingency planning for risk situations are key factors determining the success of a DPPA project through private grid.

Tuy nhiên, để triển khai thành công và hiệu quả mô hình này, các bên cần có sự chuẩn bị kỹ lưỡng về mặt pháp lý, tài chính và kỹ thuật. Việc xây dựng hợp lý các loại hợp đồng, thiết lập cơ chế vận hành rõ ràng và dự phòng các tình huống rủi ro là yếu tố then chốt quyết định sự thành công của dự án DPPA qua lưới điện kết nối riêng.

In the next article, we will analyze in detail the DPPA mechanism through the national grid – an alternative model to DPPA through private grid, with many distinct characteristics. This solution is suitable for businesses that cannot connect directly to a power source through a private network or for those with multiple production facilities located across different geographic locations. The article will delve into the necessary contracts, operational mechanisms, and special considerations when implementing this model under the latest regulations of Decree No. 57/2025/ND-CP.

Trong bài viết tiếp theo, chúng tôi sẽ phân tích chi tiết về cơ chế DPPA qua lưới điện quốc gia - một mô hình thay thế cho DPPA qua lưới điện kết nối riêng, với nhiều đặc điểm khác biệt. Đây là giải pháp phù hợp cho các doanh nghiệp không có điều kiện kết nối trực tiếp với nguồn phát điện thông qua lưới riêng, hoặc có nhiều cơ sở sản xuất nằm rải rác ở nhiều vị trí địa lý khác nhau. Bài viết sẽ đi sâu vào các loại hợp đồng cần thiết, cơ chế vận hành và những lưu ý đặc biệt khi triển khai mô hình này theo quy định mới nhất của Nghị Định 57/2025/NĐ-CP.



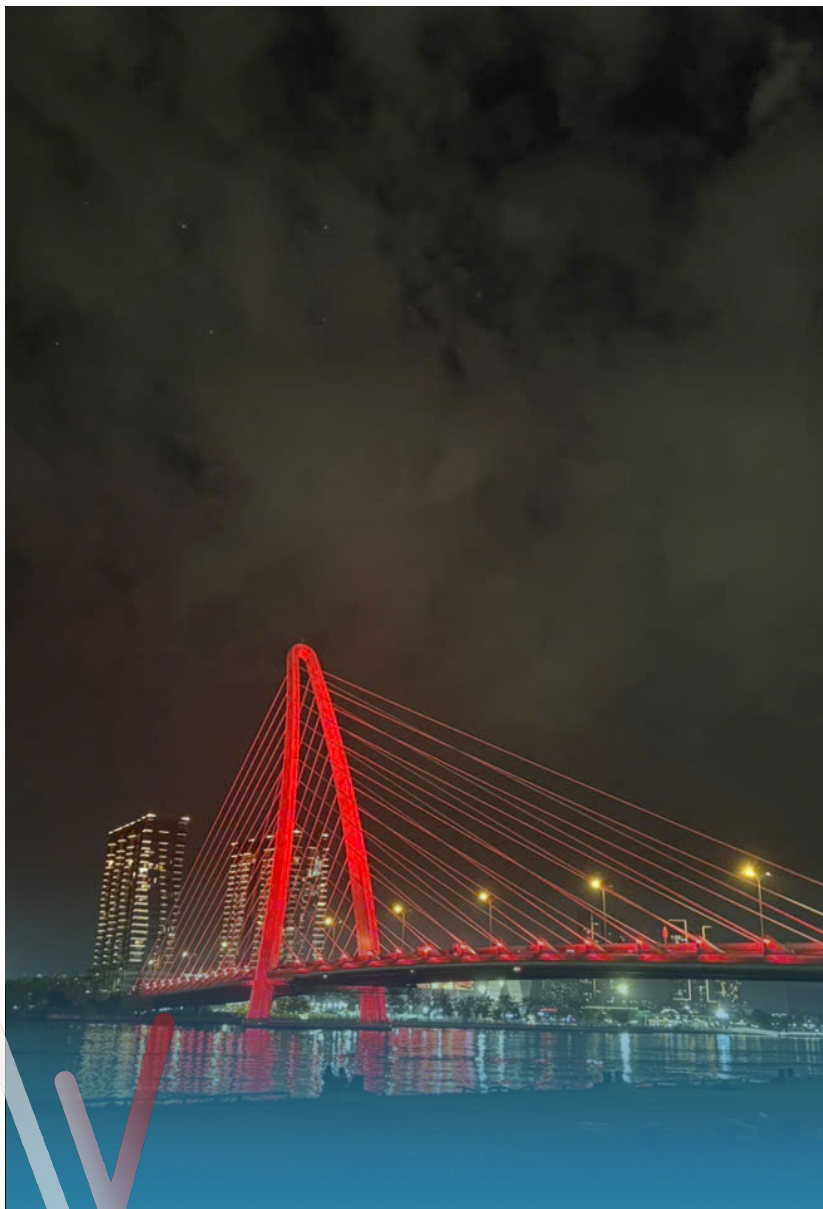
ABOUT VILASIA VỀ VILASIA

At Vilasia, we dedicate our full expertise and empathy to every client's cause. Our aim is not just to meet but to exceed your expectations without introducing unnecessary complexity or cost. With direct partner involvement, we ensure that you benefit directly from our deep experience and specialized knowledge. We maintain transparent, fixed fees, allowing us to focus solely on delivering the highest quality service and the quickest turnaround possible.

Chúng tôi dành toàn tâm, toàn ý cho mọi vấn đề. Mục tiêu của chúng tôi không chỉ là đáp ứng mà còn vượt ngoài mong đợi của khách hàng bằng chất lượng chuyên môn lẫn hiệu quả kinh tế. Luật sư hợp danh (partner) đều trực tiếp tham gia xử lý hoặc giám sát chặt chẽ công việc để bảo đảm rằng khách hàng hưởng lợi từ kinh nghiệm sâu rộng của những luật sư kỳ cựu nhất. Chúng tôi áp dụng mức phí minh bạch, cố định, và như thế chúng tôi có thể tập trung hoàn toàn vào việc cung cấp dịch vụ với chất lượng cao nhất trong thời gian ngắn nhất có thể.

By fostering a culture of close collaboration with clients, Vilasia supports a broader mission to encourage equitable economic growth and innovation throughout Vietnam. We engage in every case with a full heart and a sharp mind, ensuring that the legal support we offer is not just effective but also deeply empathetic and aligned with your real needs.

Bằng cách làm việc sâu sát với khách hàng, Vilasia theo đuổi sứ mệnh thúc đẩy tăng trưởng kinh tế công bằng và đổi mới sáng tạo trên khắp Việt Nam. Chúng tôi tham gia vào mọi dự án với trái tim nhiệt thành và trí óc sắc bén, để sự hỗ trợ pháp lý mà chúng tôi cung cấp không chỉ hiệu quả mà còn thấu cảm sâu sắc và phù hợp với nhu cầu thực tế của khách hàng.



VILASIA EMBODIES A UNIQUE BLEND OF: VILASIA LÀ SỰ KẾT HỢP ĐỘC ĐÁO GIỮA:



Youthful Zeal and
Seasoned Expertise
*Nhiệt Huyết Trẻ Trung và
Kinh Nghiệm Dày Dặn*



Theoretical Knowledge
and Practical Application
*Lý Thuyết Sâu Rộng và
Ứng Dụng Thực Tế*



Global Professional
Standards and Deep
Local Insights
*Tiêu Chuẩn Quốc Tế và
Am Hiểu Địa Phương*



Traditional Values with
Modern Technologies
*Giá Trị Truyền Thống và
Công Nghệ Hiện Đại*



Profit Seeking with Social
Contribution
*Tìm Kiếm Lợi Nhuận và
Cống Hiến Cộng Đồng*



Adaptive Flexibility with
Structured Governance
*Thích Ứng Linh Hoạt
và Quản Trị Chặt Chẽ*

CONTACT US
LIÊN HỆ VỚI CHÚNG TÔI

Visit Our Website

Website

www.vil.asia

Call Us

Điện thoại

(+84)286.270.8696

Email Us

Email

partners@vil.asia

Meet Us in Person

Gặp mặt trực tiếp

Aqua 1, Vinhomes Golden River

2 Ton Duc Thang

District 1, HCMC, Vietnam

Aqua 1, Vinhomes Golden River

2 Tôn Đức Thắng

Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam



Ngu Truong

Managing Partner

ngutruong@vil.asia



Kien Doan

Associate

kiendoan@vil.asia



Trang Nguyen

Senior Associate

thuytrangnguyen@vil.asia